

Bản án số: 60/2018/HS-ST
Ngày 24-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Tân

Ông Trần Quang Dương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Anh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018, đối với:

Bị cáo Nguyễn Duy N (tên gọi khác là Gi), sinh ngày 15/3/1999; nơi sinh và nơi cư trú: thôn C, xã H, huyện P, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1968 và bà: Hoàng Thị Ng, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1958 (đã chết)

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Lưu Thị M, sinh năm 1960 (vợ bị hại);

2. Anh Nguyễn Đình M1, sinh năm 1994 (con trai bị hại)

Cùng địa chỉ: thôn C, xã H, huyện P, tỉnh B

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 (con gái bị hại); địa chỉ: Tổ 14, phường HV, thị xã PY, tỉnh VP

4. Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1985 (con trai bị hại); địa chỉ: Số 38, đường ĐBP, phường MK, Quận HB, thành phố HP.

(Tại phiên tòa có mặt anh M1; vắng mặt bà M, chị T, anh V)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1968 (bố đẻ bị cáo); địa chỉ: thôn C, xã H, huyện P, tỉnh B

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1999; trú tại: thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh B

2. Anh Nguyễn Xuân Q, sinh ngày 28/2/2002 (em trai bị cáo)

Người đại diện hợp pháp cho anh Q: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1968 (bố đẻ anh Q)

Cùng địa chỉ: thôn C, xã H, huyện P, tỉnh B

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Duy N (Gi) không có giấy phép lái xe mô tô. Khoảng 13 giờ ngày 17/2/2018, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves, sơn màu đỏ-xám-đen, biển kiểm soát 17N5-8007, có dung tích 109 cm³ của gia đình chở em trai là Nguyễn Xuân Q, sinh ngày 28/2/2002 và bạn là anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1999, đều không đội mũ bảo hiểm, từ nhà mục đích đi đến đền DB, xã L để lễ xuân đầu năm. Khoảng 13 giờ 15 phút, xe mô tô N điều khiển đi đến km số 67+500m thuộc thôn C, xã H. Đây là đoạn đường thẳng chạy hướng Nam-Bắc (chiều Thái Bình đi Hải Phòng), mặt đường đổ bê tông áp phan tương đối bằng phẳng, rộng 11m được chia thành 02 chiều, chiều Thái Bình đi Hải Phòng và ngược lại được phân chia bằng vạch sơn trắng kẻ nét đứt ở giữa tim đường, loại vạch rộng 0,15m. Mỗi chiều đi được chia thành hai làn đường, làn đường dành cho xe cơ giới rộng 3,5m và làn đường dành cho xe thô sơ rộng 02m, được phân chia bằng vạch sơn trắng kẻ liền loại vạch 0,2m. Tiếp giáp với mép đường nhựa bên phải chiều Thái Bình đi Hải Phòng là hệ thống cống thoát nước cao bằng mặt đường, tiếp đến là lề đường bằng bê tông xi măng rộng 2,3m, mặt lề đường cao bằng mặt đường, tiếp đến là Trạm y tế xã H và khu vực dân cư. Tiếp giáp với mép đường nhựa bên trái là lề đường đất cỏ mọc rộng 01m, cao bằng mặt đường, trên lề đường này có chôn cột km H5/67, tiếp đến là trụ sở UBND xã H và khu vực dân cư. Đường Quốc lộ 10 nơi xảy ra vụ tại nạn về hướng đông có giao nhau với đường nhánh đi vào thôn C, xã H, đường nhánh đi vào thôn C được đổ bê tông xi măng rộng 2,5m trên mặt đường có đặt 02 loạt gờ giảm tốc và có độ mở ra đường quốc lộ 10 đo 6,5m; về hướng tây của đường quốc lộ 10 giao nhau với đường nhánh đi vào Trường học xã H, được đổ bê tông xi măng rộng 03m, có độ mở ra đường Quốc lộ 10 đo 5,5m. Tại nơi giao nhau với các đường nhánh, cách mép đường hai bên 02m là vạch sơn trắng kẻ nét đứt. Lúc này mặt đường khô, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông vừa

phải. N khai, khi đi đến khu vực trước cổng Trạm y tế và UBND xã H, N điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 70km/h, giữa làn đường xe cơ giới bên phải chiều đi. Do không chú ý quan sát người và phương tiện tham gia giao thông ở phía trước, vừa điều khiển xe vừa quay lại nói chuyện với anh Văn và anh Q, nên khi N phát hiện thấy xe mô tô biển kiểm soát 16M3-0957 (sau này biết do ông Nguyễn Đình S điều khiển) đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng từ bên phải sang bên trái chiều đi thì khoảng cách giữa hai xe còn khoảng 04m. Lúc này, N có dận phanh xe nhưng do khoảng cách gần, xe lại đi với vận tốc nhanh nên phần bánh trước, may ở bên phải xe N điều khiển đâm vào khung kim loại đỡ giá để chân sau, phía sau cần dận số bên trái xe mô tô ông Sai điều khiển, đẩy chiếc xe mô tô này đổ nghiêng sang phải rê sang làn dành cho xe cơ giới và thô sơ bên phải chiều Hải Phòng đi Thái Bình 13,3m, ông S bị ngã theo xe nằm bất tỉnh nghiêng trái trên làn đường dành cho xe thô sơ bên phải chiều Hải Phòng đi Thái Bình. Xe mô tô N điều khiển bị đổ nghiêng phải kéo rê về phía Hải Phòng 08m nằm quay ngang giữa làn đường xe cơ giới bên phải chiều Hải Phòng đi Thái Bình. Anh V, anh Q bị ngã văng xuống mặt đường, N bị xe máy đè lên nằm úp mặt xuống đường bất tỉnh. Anh V, anh Q chỉ bị xây xát nhẹ nên cùng người dân đưa ông S và N vào Trạm y tế xã H sơ cứu. Hậu quả: ông Sai bị chấn thương sọ não tử vong ngay tại Trạm y tế xã, N bị thương tích vùng đầu, mặt được đưa đến Bệnh viện đa tỉnh Thái Bình điều trị, các phương tiện bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 1.430.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 21/PY/PC54 ngày 21/2/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Các dấu hiệu chính qua giám định tử thi ông Nguyễn Đình S: *“Đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm, dập não. Nguyên nhân chết: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não”*.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bị cáo không có bằng lái xe mô tô, chiều ngày 17/02/2018, bị cáo đã tự ý lấy xe mô tô của bố là ông Nguyễn Xuân T chở bạn và em trai đi đền ĐB, xã L, huyện P thấp hương đầu năm. Khi đi đến khu vực trước cổng trạm y tế và UBND xã H, huyện Pdo bị cáo điều khiển xe chạy nhanh, khoảng 70km/h và mãi quay lại nói chuyện với hai người ngồi sau nên đã gây tai nạn cho ông Nguyễn Đình S, làm ông Sai chết khi đưa vào trạm y tế xã H cấp cứu.

Những người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Đình M1 là người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến gì về hành vi của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên gia đình bị hại chỉ

nhận phần gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường là 5.000.000 đồng hỗ trợ các khoản thiệt hại và không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKSQP ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Duy N (Gi) về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Duy N (Gi) về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b; s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; bản kết luận giám định pháp y về tử thi cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 17/02/2018, tại km 67 + 500m đường Quốc lộ 10, thuộc thôn C, xã H, huyện P, Nguyễn Duy N (Gi) không có giấy phép lái xe mô tô đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves, biển kiểm soát 17N5 - 8007, có dung tích 109 cm³ chở anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1999 và em trai là anh Nguyễn Xuân Q, sinh ngày 28/2/2002 gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 16M3-0957 do ông Nguyễn Đình S điều khiển đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng từ bên phải sang bên trái chiều đi trên làn đường xe cơ giới bên phải chiều đi. Hậu quả: Ông S bị tử vong do chấn thương sọ não, các anh Nguyễn Đăng V, Nguyễn Xuân Q bị xây sát nhẹ, thiệt hại về tài sản là 1.430.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Các quy định của luật Giao thông đường bộ đã được Nhà nước và địa phương thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng, bị cáo thừa nhận hiểu rõ các quy định đó nhưng vẫn vi phạm. Mặc dù không có giấy phép lái xe mô tô nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, chở quá số người và những người ngồi trên xe đều không đội mũ bảo hiểm theo quy định; không chấp hành đúng quy định về tốc độ khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đoạn đường giao nhau với đường không ưu tiên, công sở tập trung bên đường, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý cầu thả. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 12; khoản 1, 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ; khoản 5 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người, thiệt hại về tài sản là 1.430.000 đồng, do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy sau khi phạm tội, bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b; s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong việc bồi thường, không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xe mô tô biển kiểm soát 17N5-8007 bị cáo điều khiển gây tai nạn, kết quả điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Xuân T là bố bị cáo, việc bị cáo lấy xe đi sau đó gây tai nạn ông Tám không biết, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra đã không xử lý và trả lại chiếc xe cho ông T là có căn cứ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển kiểm soát 16M3-0957 ông Sai điều khiển bị tai nạn là tài sản của chị Nguyễn Thị T - con gái ông S Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã trả lại chiếc xe cho chị Tâm, chị Tâm đã nhận lại xe và không yêu cầu về việc bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe trên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy N (Gi) phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b; s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Duy N (Gi) 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2018.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Duy N (Gi) phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những

người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THA DS huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Liên (đã ký)